



2025

Lịch thu gom rác thải

Khu vực Neagari



Nếu không bỏ rác theo đúng ngày quy định của khu vực, xin hãy bỏ theo chỗ này

Trung tâm tái chế rác gần nơi bạn sống

Thu gom rác các ngày thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày lễ
(Đóng cửa vào ngày 3. 4/5, 16. 17/8, 3. 4/1)

● Trung tâm Neagari Kurukuru (Naka machi so 76)

Thứ bảy hàng tuần từ 9 đến 12h giờ sáng

※ Không thu rác giấy và nhựa

● Trung tâm tái chế Fureai (Terai machi wo 45)

Thứ bảy, chủ nhật hàng tuần từ 9 đến 12 giờ sáng

Yoshihara machi,
Yoshiharagamaya machi

Xin hãy buộc chặt miệng túi rác lại

Rác cháy
được : 可燃

Thứ Ba và thứ
Sáu hàng tuần

Rác không cháy
được : 不燃

Thứ Sáu
tuần thứ 2

Nhựa : プラ



Thứ Tư tuần thứ
2 và tuần thứ 4

Rác tái chế : 資源

(Vỏ lon•Vỏ chai
Vỏ chai nhựa
Các loại giấy
Bóng đèn•Pin)

Chủ Nhật tuần đầu tiên

● Xin hãy bỏ rác vào **thùng trước 8 giờ 30 sáng vào** ngày quy định ● Xin hãy bỏ rác tái chế vào đúng chỗ và thời gian được quy định

※ Ngày thay thế là ngày thu rác thay cho những ngày như ngày Lễ, ngày nghỉ

Tháng 4 2025

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
		1 可燃	2	3	4 可燃	5
6 資源	7	8 可燃	9 プラ	10	11 可燃 不燃	12
13	14	15 可燃	16	17	18 可燃	19
20	21	22 可燃	23 プラ	24	25 可燃	26
27	28	29	30 2			

2...Thay thế 可燃

Tháng 5

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
				1	2 可燃	3
4	5	6	7	8	9 可燃 不燃	10
11 4	12	13 可燃	14 プラ	15	16 可燃	17
18	19	20 可燃	21	22	23 可燃	24
25	26	27 可燃	28 プラ	29	30 可燃	31

4...Thay thế 資源

Tháng 6

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
1 資源	2	3 可燃	4	5	6 可燃	7
8	9	10 可燃	11 プラ	12	13 可燃 不燃	14
15	16	17 可燃	18	19	20 可燃	21
22	23	24 可燃	25 プラ	26	27 可燃	28
29	30					

Tháng 7

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
		1 可燃	2	3	4 可燃	5
6 資源	7	8 可燃	9 プラ	10	11 可燃 不燃	12
13	14	15 可燃	16	17	18 可燃	19
20	21	22 可燃	23 プラ	24	25 可燃	26
27	28	29 可燃	30	31		

Tháng 8

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
					1 可燃	2
3 資源	4	5 可燃	6	7	8 可燃 不燃	9
10	11	12 可燃	13 プラ	14	15 可燃 不燃	16
17	18	19 可燃	20	21	22 可燃	23
24 31	25	26 可燃	27 プラ	28	29 可燃	30

Tháng 9

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
	1	2 可燃	3	4	5 可燃	6
7 資源	8	9 可燃	10 プラ	11	12 可燃 不燃	13
14	15	16 可燃	17	18	19 可燃	20
21	22 3	23 可燃	24 2	25	26 可燃	27
28	29	30 可燃				

2...Thay thế 可燃 3...Thay thế プラ

Tháng 10

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
			1	2	3 可燃	4
5 資源	6	7 可燃	8 プラ	9	10 可燃 不燃	11
12	13	14 可燃	15	16	17 可燃	18
19	20	21 可燃	22 プラ	23	24 可燃	25
26	27	28 可燃	29	30	31 可燃	

Tháng 11

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
						1
2 資源	3	4 可燃	5	6	7 可燃	8
9	10	11 可燃	12 プラ	13	14 可燃 不燃	15
16	17	18 可燃	19	20	21 可燃	22
23 30	24	25 可燃	26 プラ	27	28 可燃	29

Tháng 12

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
	1	2 可燃	3	4	5 可燃	6
7 資源	8	9 可燃	10 プラ	11	12 可燃 不燃	13
14	15	16 可燃	17	18	19 可燃	20
21	22	23 可燃	24 プラ	25	26 可燃	27
28	29	30 可燃	31			

Tháng 1 2026

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
				1 可燃 不燃	2 可燃 不燃	3 可燃 不燃
4 資源	5	6 可燃	7	8	9 可燃 不燃	10
11	12	13 可燃	14 プラ	15	16 可燃	17
18	19	20 可燃	21	22	23 可燃	24
25	26	27 可燃	28 プラ	29	30 可燃	31

Tháng 2

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
1 資源	2	3 可燃	4	5	6 可燃	7
8	9 3	10 可燃	11	12	13 可燃 不燃	14
15	16	17 可燃	18	19	20 可燃	21
22	23	24 可燃	25 プラ	26	27 可燃	28

3...Thay thế プラ

Tháng 3

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
1 資源	2	3 可燃	4	5	6 可燃	7
8	9	10 可燃	11 プラ	12	13 可燃 不燃	14
15	16	17 可燃	18	19	20	21 2
22	23	24 可燃	25 プラ	26	27 可燃	28
29	30	31 可燃				

2...Thay thế 可燃



Ứng dụng hiển thị lịch thu rác
"5374App"

▼ Có hướng dẫn bằng tiếng Việt ▼



App Store



Google Play

Đã có ứng dụng hướng dẫn phân loại rác. Xin hãy sử dụng nó.

Đây là ứng dụng trên iphone, ipad hiển thị lịch thu gom rác ở khu vực bạn sống
Hãy quét QR code để tải ứng dụng

Mọi thắc mắc xin liên hệ

Ủy ban nhân dân quận Nomi Bộ phận Đời sống
nhân dân Phòng Môi trường sống Điện thoại

TEL. 0761-58-2217

FAX. 0761-58-2292